

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/HSST

Ngày: 18 - 7 - 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hảo Phát.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1. Ông Trần Văn Thạch;**
- 2. Ông Bùi Văn Khắc.**

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2017/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG TUẤN B**, sinh năm 1996; Tại: Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp A, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở: Ấp A, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; Số CMND/Hộ chiếu: 291174260; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị Thái T; Vợ, con chưa có; Tiền sự: Không có; Tiền án: Không có; Bị tạm giữ ngày 24/01/2017, bị tạm giam ngày 02/02/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp L, xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh – Có mặt.

2. Anh Đặng Huy P, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp L, xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh - Có mặt.

3. Anh **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp L, xã L, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị **Phạm Lê Xuân N**, sinh năm 1989; Địa chỉ: phường P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa – Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 16/7/2017).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hoàng Tuấn B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 20/01/2017, Hoàng Tuấn B thông qua mạng xã hội Facebook liên hệ với một người tên Sang (không rõ nhân thân, địa chỉ) đến khu vực huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua của Sang 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu trắng đen, không rõ nguồn gốc với giá 12.500.000 đồng. Sau khi mua được xe, B đem đến tiệm ông Hoàng Bá Tùng thuộc khu phố 2, phường 1, thành phố Tây Ninh làm 01 biển số giả 70G1-240.39 gắn vào xe. Đồng thời B truy cập vào mạng Internet cùng cấp thông tin và đặt Võ Thanh Phong ngụ ấp 8, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang làm 01 giấy chứng minh nhân dân giả dán ảnh của một người không quen biết, 01 giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” có biển số đăng ký 70G1-240.39 giả, tất cả đều mang tên Lê Quốc Huy, sinh ngày 10/8/1995, ngụ ấp Long Mỹ, xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh và số khung, số máy, màu sơn phù hợp với đặc điểm của xe với tiền công 2.500.000 đồng. Khi làm xong giấy tờ giả, B truy cập vào trang mạng “Chợ tốt” đăng ảnh và rao bán xe. Ngày 24/01/2017, anh Nguyễn Xuân H ngụ ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh hẹn gặp B đem xe thấy có giấy tờ hợp lệ nên đồng ý mua với giá 25.000.000 đồng. Khi cả hai đi đến UBND xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để công chứng hợp đồng mua bán thì bị Công an huyện Hòa Thành bắt giữ.

Quá trình điều tra xác định, cùng với thủ đoạn tương tự như trên, B còn thực hiện hai vụ khác cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 30/11/2016, B đến khu vực ngã tư An Sương, thành phố Hồ Chí Minh mua của Sang một xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh, trắng không rõ nguồn gốc với giá 14.000.000 đồng, đồng thời được Sang cho 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Thanh S, sinh năm 1955, ngụ ấp Tân Tiến, xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Mua được xe, B đem đến tiệm của ông Nguyễn Xuân S thuộc khu phố Hiệp Nghĩa, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh làm 01 biển số giả 70H1-201.96 gắn vào xe; cung cấp thông tin đặt Võ Thanh Phong làm 01 giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” có biển số đăng ký 70H1-204.96, tên chủ xe Đoàn Thành S, có địa chỉ trùng khớp với giấy chứng minh nhân dân của Sang cho và số khung, số máy, màu sơn phù hợp với đặc điểm của xe với tiền công 1.500.000 đồng. Sau khi có giấy giả, B đem xe đến tiệm cầm đồ “Lâm Thảo” thuộc ấp Bình Phong, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để cầm cố, vì thấy xe có đủ giấy tờ nên chủ tiệm đồng ý cầm với giá 17.000.000 đồng. Ngày 03/12/2016, thông qua trang mạng xã hội “Chợ tốt”, anh Nguyễn Thành L ngụ ấp Long Thới, xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nhìn thấy ảnh và

thông tin chiếc xe do B rao bán nên liên hệ xem xe, thấy có giấy tờ hợp lệ nên anh L đồng ý mua với giá 23.500.000 đồng. Nhận được tiền, B trả cho tiệm cầm đồ “Lâm Thảo” để chuộc xe ra giao cho anh L theo thỏa thuận.

Vụ thứ hai: Khoảng tháng 12/2016, B đến khu vực bến xe An Sương, thành phố Hồ Chí Minh mua của Sang 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ, đen với giá 12.000.000 đồng, xe do chị Phạm Lệ Xuân N, sinh năm 1989 ngụ 50/27A, đường Võ Thị Sáu, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đăng ký chủ sở hữu, đã bị mất trộm vào tháng 03/2015 nhưng không trình báo Công an. Sau khi mua được xe, B tiếp tục đem đến tiệm của ông Nguyễn Xuân S làm biển số giả 70H1-230.40 gắn vào xe; cung cấp thông tin đặt Võ Thanh Phong làm 01 giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” có biển số đăng ký 70H1-230.40, tên chủ xe là Đoàn Thanh S có địa chỉ khớp với giấy chứng minh nhân dân của Sang cho và sổ khung, sổ máy, màu sơn phù hợp với đặc điểm của xe với tiền công 1.500.000 đồng. Sau khi có giấy giả, B đem xe đến tiệm cầm đồ “Quốc Cường” thuộc ấp Bình Phong, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để cầm cố, vì thấy xe có đủ giấy tờ nên chủ tiệm đồng ý cầm với giá 14.000.000 đồng. Ngày 11/12/2016, thông qua trang mạng “Chợ tốt”, anh Đặng Huy P ngụ ấp Long Thới, xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nhìn thấy ảnh và thông tin chiếc xe do B rao bán nên liên hệ xem xe và đồng ý mua với giá 18.000.000 đồng. Nhận được tiền, B trả cho tiệm cầm đồ “Quốc Cường” để chuộc xe ra và giao cho anh P theo thỏa thuận. Sau khi làm xong giấy tờ giả để bán cho anh P thì B đã ném bỏ giấy chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Thanh S nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Kết luận số: 01/GĐ.2017 ngày 09/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận “GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” tên chủ xe: Đoàn Thanh S, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 01, ấp Tân Tiến, xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, biển số đăng ký 71H1-204.96 cấp ngày 22/6/2016 là giả.

Kết luận số: 05/GĐ.2017 ngày 07/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận “GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” tên chủ xe: Lê Quốc Huy, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp Long Mỹ, xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, biển số đăng ký 70G1-240.39 cấp ngày 12/4/2015 là giả; Giấy “CHỨNG MINH NHÂN DÂN” số” 291562303; Họ tên: Lê Quốc Huy, sinh ngày 10/8/1995; HKKT: Ấp Long Mỹ, xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, cấp ngày 03/3/2014 là giả.

Kết luận số: 07/GĐ.2017 ngày 27/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận giấy “CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” tên chủ xe: Đoàn Thanh S, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 01, ấp Tân Tiến, xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, biển số đăng ký 70H1-230.40 cấp ngày 20/10/2015 là giả.

Kết quả thu giữ vật chứng:

- 01 xe mô tô màu xanh trắng, biển số 70H1-204.96, số máy 55P1-031800, số khung: 55P10BY301799.

- 01 xe mô tô màu trắng đen, biển số 70G1-240.39, số máy: 5SP143548, số khung: 5SP10EY473536.

- 01 xe mô tô màu đỏ đen, biển số 70H1-230.40, số máy: 1S9A004687, số khung: 1S9A0BY004688.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 025070, tên Đoàn Thanh S, chứng nhận xe mô tô biển số 70H1-204.96.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024039, tên Lê Quốc Huy chứng nhận xe mô tô biển số 70G1-240.39.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 075200, tên Đoàn Thanh S, chứng nhận xe mô tô biển số 70H1-230.40.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 291562303 tên Lê Quốc H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130 màu đen có 01 sim số 01869979519 và 01679476670, đã qua sử dụng.

* Về bồi thường thiệt hại:

Nguyễn Thành L yêu cầu bồi thường số tiền 23.500.000 đồng; Đặng Huy P yêu cầu bồi thường số tiền 18.000.000 đồng.

Đối với người tên S, người trong ảnh của 01 giấy chứng minh nhân dân do không rõ nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Riêng Võ Thanh P hiện không có ở địa phương nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ.

Đối với ông Nguyễn Xuân S, Hoàng Bá T là người làm biển số xe giả cho B, do địa chỉ thuộc thành phố Tây Ninh nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành đã có văn bản đề nghị cơ quan chức năng thành phố Tây Ninh xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số: 28/QĐ-KSĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành đã truy tố bị cáo Hoàng Tuấn B về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 và điểm e khoản 2 Điều 139 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Tuấn B về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm b khoản 2 Điều 267 và điểm e khoản 2 Điều 139 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 267; Điểm p, o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn B từ 02 (Hai) đến 03 (Ba) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm p, b, o khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn B từ 03 (Ba) đến 04 (Bốn) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng Điều 50 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội danh đối với bị cáo B từ 05 (Năm) đến 07 (Bảy) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật:

Tịch thu tiêu hủy: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 025070, tên Đoàn Thanh S, chứng nhận xe mô tô biển số 70H1-204.96; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024039, tên Lê Quốc H chứng nhận xe mô tô biển số 70G1-240.39; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 075200, tên Đoàn Thanh S, chứng nhận xe mô tô biển số 70H1-230.40; 01 giấy chứng minh nhân dân số 291562303 tên Lê Quốc H.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô màu xanh trắng, biển số 70H1-204.96, số máy 55P1-031800, số khung: 55P10BY301799; 01 xe mô tô màu trắng đen, biển số 70G1-240.39, số máy: 5SP143548, số khung: 5SP10EY473536; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130 màu đen có 01 sim số 01869979519 và 01679476670, đã qua sử dụng.

Trả cho chị Phạm Lê Xuân N: 01 xe mô tô màu đỏ đen, biển số 70H1-230.40, số máy: 1S9A004687, số khung: 1S9A0BY004688.

Bị cáo B nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo B không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài bị cáo đã nhiều lần liên lạc với người đàn ông tên S (không rõ nhân thân, địa chỉ), 03 lần mua xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter không rõ nguồn gốc, đem về tìm cách làm giả giấy tờ, biển số giả phù hợp với đặc điểm của từng loại xe, rao bán trên mạng Internet với dạng xe có giấy tờ hợp lệ để chiếm đoạt của 03 người bị hại với tổng số tiền 66.500.000 đồng. Trong đó, bị cáo B đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Thành L số tiền 23.500.000 đồng, anh Đặng Huy P tiền 25.000.000 đồng. Riêng số tiền 25.000.000 đồng của anh Nguyễn Xuân H, B chưa chiếm đoạt được do bị bắt quả tang.

Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo B có đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 267 và Điểm e Khoản 2 Điều 139 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo B về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Điểm b Khoản 2 Điều 267 và Điểm e Khoản 2 Điều 139 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại trái pháp luật; bị cáo biết các xe mô tô không rõ nguồn gốc nhưng vẫn mua về làm giả giấy tờ chủ sở hữu tài sản để lừa gạt, tạo lòng tin bán lại với giá cao nhằm thu lợi bất chính, tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền quản lý của Nhà nước về giấy tờ, tài liệu đăng ký sở hữu tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương; Hành vi tiêu thụ tài sản không rõ nguồn gốc có thể tạo điều kiện cho những tội phạm khác xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân như trộm cắp, cướp giật gia tăng.

Bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú; bồi thường thiệt hại được quy định tại Điểm p, o, b Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô màu xanh trắng, biển số 70H1-204.96, số máy 55P1-031800, số khung: 55P10BY301799; 01 xe mô tô màu trắng đen, biển số 70G1-240.39, số máy: 5SP143548, số khung: 5SP10EY473536 qua xác minh là tài sản không rõ nguồn gốc và bị cáo dùng để thực hiện việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô màu đỏ đen, biển số 70H1-230.40, số máy: 1S9A004687, số khung: 1S9A0BY004688 qua xác minh là tài sản của chị Phạm Lệ Xuân N bị mất trộm nên trả lại cho chị N.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 025070, tên Đoàn Thanh S, chứng nhận xe mô tô biển số 70H1-204.96; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024039, tên Lê Quốc H chứng nhận xe mô tô biển số 70G1-240.39; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 075200, tên Đoàn Thanh S, chứng nhận xe mô tô biển số 70H1-230.40 qua kết luận giám định là giấy tờ giả nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 291562303 tên Lê Quốc H qua kết luận giám định là giấy tờ giả nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130 màu đen có 01 sim số 01869979519 và 01679476670, đã qua sử dụng bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho anh Nguyễn Thành L số tiền 10.000.000 đồng, tại phiên tòa anh rút lại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 23.500.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên cần ghi nhận.

Anh Đặng Huy Phúc yêu cầu bồi thường số tiền 18.000.000 đồng.

Số tiền 25.000.000 đồng của anh Nguyễn Xuân H bị cáo B chưa chiếm đoạt được, anh H không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[6] Đối với người tên S, người trong ảnh của 01 giấy chứng minh nhân dân do không rõ nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Riêng Võ Thanh P hiện không có ở địa phương nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ.

Đối với ông Nguyễn Xuân S, Hoàng Bá T là người làm biển số xe giả cho B, do địa chỉ thuộc thành phố Tây Ninh nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành đã có văn bản đề nghị cơ quan chức năng thành phố Tây Ninh xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và $18.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 900.000 \text{ đồng}$ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn B phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”:

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 267; Điểm p, o Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B 02 (Hai) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điểm e Khoản 2 Điều 139; Điểm p, b, o Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B 03 (Ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo B phải chịu chung cho hai tội là 05 (Năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 24/01/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Xuân H không có yêu cầu bồi thường nên ghi nhận.

Anh Nguyễn Thành L đã nhận 10.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại và không yêu cầu bồi thường thêm nên ghi nhận.

Buộc bị cáo Hoàng Tuấn B có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Đặng Huy Phúc 18.000.000 đồng.

Kể từ ngày anh P có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo B chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng bị cáo B còn phải trả cho anh Phúc số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 025070, tên Đoàn Thanh S, chứng nhận xe mô tô biển số 70H1-204.96; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024039, tên Lê Quốc H chứng nhận xe mô tô biển số 70G1-240.39; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 075200, tên Đoàn Thanh S, chứng nhận xe mô tô biển số 70H1-230.40; 01 giấy chứng minh nhân dân số 291562303 tên Lê Quốc H.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô màu xanh trắng, biển số 70H1-204.96, số máy 55P1-031800, số khung: 55P10BY301799; 01 xe mô tô màu trắng đen, biển số 70G1-240.39, số máy: 5SP143548, số khung: 5SP10EY473536; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130 màu đen có sim số 01869979519 và 01679476670 đã qua sử dụng.

Trả cho chị Phạm Lệ Xuân N: 01 xe mô tô màu đỏ đen, biển số 70H1-230.40, số máy: 1S9A004687, số khung: 1S9A0BY004688.

4. Về án phí : Bị cáo Hoàng Tuấn B phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Nguyễn Xuân H, chị Phạm Lệ Xuân N được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Viện kiểm sát Hòa Thành;
- Thi hành án Hòa Thành;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án (L).

Nguyễn Hảo Phát